

Số: *6578*/QĐ-UBND

Hà Đông, ngày *04* tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ghép khu dân cư vào tổ dân phố thuộc phường Dương Nội,
quận Hà Đông năm 2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 17/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND thành phố Hà Nội;

Thực hiện Thông báo số 2368/TB-UBND ngày 06/10/2023 của UBND quận Hà Đông Kết luận phiên họp thường kỳ Ủy ban nhân dân quận tháng 10/2023;

Theo đề nghị của phòng Nội vụ tại Văn bản số 493/NV ngày 01/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện ghép khu dân cư tại khu đất dịch vụ, đất giãn dân, đất dự án chung cư - khu liên kề mới hình thành vào các tổ dân phố hiện có phường Dương Nội. (Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND phường Dương Nội có trách nhiệm chỉ đạo các tổ dân phố trên địa bàn: Phổ biến, quán triệt Quyết định này đến toàn thể nhân dân trên địa bàn phường.

2. Giao các phòng ban, đơn vị liên quan thuộc quận phối hợp chặt chẽ với UBND phường Dương Nội thực hiện giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của người dân sinh sống tại các khu dân cư sau khi thực hiện ghép vào các tổ dân phố hiện có trên địa bàn phường Dương Nội.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ quận; Chủ tịch UBND phường Dương Nội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Quận ủy - HĐND - UBND quận (để b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam quận;
- Công an quận;
- Ban Chỉ huy quân sự quận;
- Lưu: VT, NV.

3



PHỤ LỤC
GHÉP KHU DÂN CƯ VÀO TỔ DÂN PHỐ PHƯỜNG DƯƠNG NỘI NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 6548/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2023 về việc ghép khu dân cư vào tổ dân phố phường Dương Nội, quận Hà Đông năm 2023)

1. Về diện tích và ranh giới:

TT	Tên tổ dân phố	Địa bàn	Diện tích trước ghép (ha)	Diện tích sau ghép (ha)	Ghi chú
1	Trung Bình	Khu dân cư truyền thống; Nửa phía Tây khu B khu đô thị mới Lê Trọng Tấn (tính dọc theo tim đường Dương Nội – đường Lê Trọng Tấn cũ); khu đất nông nghiệp xen kẹt sau Trường tiểu học A, khu Giếng Dìu, khu VFT, đường 72 đến chùa Tổng, khu đất nông nghiệp còn lại của tổ dân phố (toàn bộ khu vực phía Tây tường rào móm D đô thị Lê Trọng Tấn đến giáp địa phận xã La Phù; Trạm cấp nước số 3.	6,87	61,14	
2	Quyết Tiến	Khu dân cư truyền thống; phía Đông khu B khu đô thị Lê Trọng Tấn (tính dọc theo tim đường Dương Nội – đường Lê Trọng Tấn cũ); Khu đất nông nghiệp còn lại của tổ dân phố, khu đất nông nghiệp Độc Quét, Rặng Chùa, Đường 72, Cửa quán, Cổ ngựa.	4,48	34,98	
3	Thành Công	Khu dân cư truyền thống; Khu đất dịch vụ La Dương – La Nội từ lô đất CL01 đến CL15; Khu đất vi phạm xứ đồng Chồ, % ruộng trồng rau; Khu đất nông nghiệp còn lại của tổ dân phố từ giáp tổ dân phố Quyết Tiến đến giáp tuyến đường đầu nối xung quanh Bệnh viện và Trung tâm thương mại Aeonmall; khu đất nông nghiệp Đồng chợ còn lại của tổ dân phố Kiên Quyết (quy hoạch khu đối ứng của Tuyến đường số 6).	5,31	40,07	
4	Kiên Quyết	Khu dân cư truyền thống; Khu đất nông nghiệp xen kẹt Độc Dạ, Đống Đạo từ ngõ 120 đến ngõ 158 đường Tiến Thành; khu C khu đô thị mới Lê Trọng Tấn: từ móm C đến công số 2, dọc theo tim đường kéo sang khu đất dịch vụ La Dương – La Nội (gồm các lô từ C1 đến C26); khu D khu đô thị mới Lê Trọng Tấn: từ móm D đến ranh giới xã La Phù (gồm các lô từ D1 đến D3, một phần D4 đến D6).	4,99	31,87	
5	Thống Nhất	Khu dân cư truyền thống; Khu đất nông nghiệp xen kẹt còn lại Công Đồng, Đống Táo; Khu C khu đô thị mới Lê Trọng Tấn còn lại, từ lô C27 đến C61 trong đó có tòa ICID.	6,59	32,73	
6	Hoàng Văn Thụ	Khu dân cư truyền thống; Khu đất nông nghiệp xen kẹt cửa Trạm Xá; Trạm y tế; Khu đất dịch vụ La Dương – La Nội từ lô CL16 đến CL32; Bệnh viện quốc tế; trung tâm thương mại AEONMALL; Khu vực nghĩa trang nhân dân La Nội.	11,12	42,86	

af

7	Quang Minh	Khu dân cư truyền thống; Khu đất Dự án bao quanh bởi tuyến đường Chùa Hều chạy ven theo khu đô thị Dương Nội tới tuyến đường giữa Bệnh viện, Trung tâm thương mại Aeonmall với khu đất dịch vụ LK16, LK17, LK18 tới NTND La Nội, theo ranh giới đô thị Dương Nội đến tuyến đường giữa lô đất CT03-CT04 về tới công ngõ giữa Quang Minh – Hòa Bình (bao gồm: khu đô thị Dương Nội các lô đất: từ A01 đến A05, B01 đến B06, TH03, HC02, H01 đến H03, MG03, I01-I02, J01 đến J04, CT01, CT02, CT03; khu đất dịch vụ LK16, LK17, LK18; Trường Phổ thông Quốc tế Việt Nam)	6,66	53,63
8	Hòa Bình	Khu dân cư truyền thống; Khu đất nông nghiệp xen kẹt khu Ken, Đồng Má; Khu A khu đô thị Dương Nội theo tuyến đường giáp Nghĩa trang Đồng Má tới ngã tư, chạy dọc theo đường Phan Kế Toại theo hướng ra đường Tô Hữu, chạy theo địa phận phường Dương Nội về tới tuyến đường địa giới tổ dân phố Quang Minh – Hòa Bình (gồm các lô: C01-C02, D01 đến D04, Y01, E01 đến E10, K01 đến K08, L11 đến L13, K10, CX05-MN, CT04, CT05, CT06).	7,23	58,84
9	Hoàng Hanh	Khu dân cư truyền thống; Từ đầu ngõ 225 giữa Hoàng Hanh - Vinh Quang chạy dọc tim đường Dương Nội - đường Lê Trọng Tấn cũ đến cầu Lê Trọng Tấn, chạy theo địa phận Dương Nội về tuyến đường Phan Kế Toại, theo ranh giới với tổ Hòa Bình về Quý tín dung (gồm: khu đầu giá, tái định cư LK19a, LK19b; khu đất dịch vụ LK 20A, 20B; Tổ hợp Trung tâm thương mại và dịch vụ hỗn hợp tại phường Dương Nội; khu Đường mía, Trâm; Khu đô thị An Hưng, TH01; Khu A đô thị Dương Nội, gồm các lô: F01 đến F10, HC01, TH01, G01 đến G12).	9,65	70,5
10	Quyết Tâm	Khu dân cư truyền thống; Ao nhà nổi, Đình La Cả; Khu đất nông nghiệp xen kẹt khu Sau Dộc, khu Bót, Cửa Đình, Ao cần; Cây xăng X2; Khu D Khu đô thị Lê Trọng Tấn gồm các lô: D20, D27, D28, D31 đến D33, D37 đến D42, D44, D46 đến D48, D51, D52; một phần lô D24, D36, D41, D49 thuộc địa phận phường Dương Nội.	6,1	27,27
11	Vinh Quang	Khu dân cư truyền thống; Khu đất dịch vụ 27, 28; toàn bộ khu đất nông nghiệp xen kẹt phía đông phố Ý La, theo đường Ý La tới đường Dương Nội- đường Lê Trọng Tấn cũ và chạy dọc theo tim đường Dương Nội- đường Lê Trọng Tấn cũ về đến ngõ 225 giữa Vinh Quang - Hoàng Hanh.	2,77	18,53
12	Trung Kiên	Khu dân cư truyền thống; Khu đất nông nghiệp vi phạm xen kẹt phía Tây đường Ý La từ ngõ 70 phố Ý La đến ngõ 138, theo đường vào HTX đến hết khu đất nông nghiệp sau hợp HTX tới rãnh thoát nước về khu dân cư.	7,9	10,95
13	Đoàn Kết	Khu dân cư truyền thống; Khu đất nông nghiệp xen kẹt phía Tây phố Ý La đoạn từ ngõ 138 phố Ý La đến ngõ 164, dọc theo ngõ 164 đến hết khu dân cư tổ dân phố Thăng Lợi, ven theo đường dân cư Thăng Lợi	5,65	26,73



afz

		đến cuối khu đất dịch vụ LK29, LK30, theo giữa tuyến đường số 7 (đường quy hoạch) tới tuyến đường giữa lô NO01 với NO05 chạy theo hướng Tây tới ranh giới xã Đông La, theo địa phận Dương Nội về tới khu dân cư Đoàn Kết.		
14	Thắng Lợi	Khu dân cư truyền thống; Khu đất dịch vụ LK29, LK30, LK31; Đại học Kiểm Sát; Khu đất nông nghiệp còn lại tới giáp khu B đô thị Dương Nội thuộc tổ dân phố 1 (khu Sau Ái, Công Đại học Kiểm Sát, Trạm Bơm; khu Bạc Hà, Vôi, Giò, ...).	5,72	56,56
15	Tổ dân phố 1	Các tòa CT7A, CT7B, CT7H, CT7J, CT7K; các lô đất thuộc khu B đô thị Dương Nội, gồm các lô: S01 đến S06, P01 đến P03, MG-01.	1,76	14,41
16	Tổ dân phố 2	Các tòa CT7C, CT7D, CT7 E, CT7F, CT7G; các lô đất thuộc khu B đô thị Dương Nội, gồm các lô: R01 đến R04, NVH-01, Q01 đến Q04, TH-05.	1,76	13,61
	Tổng		8642	594,68

2. Về dân số:

Tên tổ dân phố	Cư dân cũ (TS cư dân/ TS hộ dân)	Cư dân mới (TS cư dân/ TS hộ dân)	Tổng số cư dân/số hộ dân sau khi sát nhập	Ghi chú
Trung Bình	2358/665	77/20	2435/685	
Quyết Tiến	1576/447	10/3	1586/450	
Thành Công	1450/509	11/3	1461/512	
Kiên Quyết	2048/555	90/30	2138/585	
Thống Nhất	1679/683	928/373	2607/1056	
Hoàng Văn Thụ	2744/800	45/15	2789/815	
Quang Minh	2098/615	70/19	2168/634	
Hòa Bình	1019/347	543/104	1562/451	
Hoàng Hanh	2047/585	824/240	2871/825	
Quyết Tâm	1832/463	142/30	1974/493	
Vinh Quang	704/219	92/27	796/246	
Trung Kiên	1716/489	33/6	1749/495	
Đoàn Kết	1191/397	174/58	1365/455	
Thắng Lợi	1702/470	285/75	1987/545	
Tổ dân phố 1	2560/850	0	2560/850	
Tổ dân phố 2	2108/620	0	2108/620	

gfb